

Số: 18 /CBTT-VLXD

Đồng Nai, ngày ...03 tháng 06 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa.
- Địa chỉ: số K4/79C, đường Nguyễn Tri Phương, KP Bửu Hòa 3, phường Biên Hòa, Thành phố Đồng Nai.
- Điện thoại: (0251) 3859358 Fax: (0251) 3859917
- Giấy đăng ký doanh nghiệp: Số 3600275107, đăng ký lần đầu ngày 30/6/2005, thay đổi lần thứ 15 ngày 15/05/2026, do Sở Tài chính Thành phố Đồng Nai cấp.
- Mã chứng khoán: VLB.
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Xuân Đạo - Chủ tịch Hội đồng quản trị và ông Huỳnh Kim Vũ - Giám đốc.
- Loại thông tin công bố:

☐ Định kỳ ☒ 24 giờ ☐ Theo yêu cầu ☐ Khác

Nội dung công bố thông tin như sau:

Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa đã nhận được các Thông báo nộp tiền về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 9722+9725/TB-DON ngày 02/06/2026 của Cục thuế thành phố Đồng Nai với nội dung như sau:

- Thông báo nộp tiền số 9722/TB-DON ngày 02/06/2026: số tiền Thông báo thừa so với số tiền quyết toán là **21.017.509.060 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi một tỷ, không trăm mười bảy triệu, năm trăm lẻ chín nghìn, không trăm sáu mươi đồng).

- Thông báo nộp tiền số 9725/TB-DON ngày 02/06/2026: số tiền Thông báo thừa so với số tiền quyết toán là **12.766.566.297 đồng** (Bằng chữ: Mười hai tỷ, bảy trăm sáu mươi sáu triệu, năm trăm sáu mươi sáu nghìn, hai trăm chín mươi bảy đồng).

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa, trong mục "QUAN HỆ CỔ ĐÔNG" vào ngày ...03.../06/2026.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- Người được UQ CBTT;
- Lưu: VT, TK.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Huỳnh Xuân Đạo

Số: 9722/TB-DON

Đồng Nai, ngày 02 tháng 6 năm 2026

CÔNG VĂN ĐẾN

Số 338 Ngày 03/6/2026

THÔNG BÁO NỘP TIỀN

Về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

☐ Thông báo một lần ☐ Thông báo nhiều lần ☒ Thông báo điều chỉnh, bổ sung

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 33/TB-CT-QLCKTTĐ ngày 06/04/2015 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 91/TB-CT-QLCKTTĐ ngày 29/12/2015 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 12/TB-CT-QLCKTTĐ ngày 16/02/2017 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 13-1/TB-CT-QLCKTTĐ ngày 21/05/2018 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 12/TB-CT-QLCKTTĐ ngày 17/01/2019 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 12/TB-CT-KK ngày 06/03/2020 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 11/TB-CT-QLHKD ngày 18/02/2021 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 14/TB-CTDON.QLHKDCN&TK ngày 30/03/2022 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 51/TB-CTDON.QLHKDCN&TK ngày 19/12/2022 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 1078/TB-CTDON.QLHKDCN&TK ngày 22/02/2024 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 6320/TB-CTDON ngày 01/8/2024 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo số 93/TB-SNNMT ngày 19/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai về Quyết toán số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với đá xây dựng, đá phong hóa, đất tầng phủ tại mỏ đá Soklu 2 thuộc xã Gia Kiệm, thành phố Đồng Nai.



Thuế thành phố Đồng Nai thông báo tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp như sau:

I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ

1. Tên người nộp thuế: Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa
2. Mã số thuế: 3600275107
3. Địa chỉ: K4/79C, đường Nguyễn Tri Phương, khu phố Bửu Hòa 3, phường Biên Hòa, thành phố Đồng Nai.
4. Số điện thoại: ; Email:
5. Tên đại lý thuế (nếu có):
6. Mã số thuế:
7. Địa chỉ:

II. THÔNG TIN VỀ KHU VỰC KHOÁNG SẢN

1. Tên khu vực khoáng sản: Mỏ đá Soklu 2
2. Địa chỉ khu vực khoáng sản: Xã Gia Kiệm, thành phố Đồng Nai.
3. Trữ lượng khoáng sản được cấp quyền khai thác:
4. Thời gian được cấp quyền khai thác: Kỳ quyết toán từ ngày 01/01/2014 đến ngày 30/6/2025.

III. THÔNG TIN VỀ THÔNG BÁO CỦA CƠ QUAN THUẾ

1. Thông báo số 93/TB-SNNMT ngày 19/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai về Quyết toán số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với đá xây dựng, đá phong hóa, đất tầng phủ tại mỏ đá Soklu 2 thuộc xã Gia Kiệm, thành phố Đồng Nai như sau:

- Số tiền phải nộp từ năm 2014 đến ngày 30/6/2025 là: **9.954.818.167 đồng** (Bằng chữ: Chín tỷ, chín trăm năm mươi bốn triệu, tám trăm mười tám nghìn, một trăm sáu mươi bảy đồng).

- Số tiền quyết toán Công ty đã nộp từ năm 2014 đến ngày 30/6/2025 là: **30.972.327.227 đồng** (Bằng chữ: Ba mươi tỷ, chín trăm bảy mươi hai triệu, ba trăm hai mươi bảy nghìn, hai trăm hai mươi bảy đồng).

- Số tiền Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa phải nộp bổ sung là: **0 đồng** (Bằng chữ: Không đồng).

- Số tiền Thông báo thừa so với số tiền quyết toán là: **21.017.509.060 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi một tỷ, không trăm mười bảy triệu, năm trăm lẻ chín nghìn, không trăm sáu mươi đồng).

2. Thời hạn nộp tiền: 30 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo này.

Việc giải quyết số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản nộp thừa hoặc phải nộp bổ sung sau quyết toán được thực hiện tại khoản 8 Điều 139 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản.

Trường hợp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa đã nộp vào ngân sách nhà nước lớn hơn số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp sau khi quyết toán thì

số tiền đã nộp thừa sẽ được bù trừ vào các khoản nợ ngân sách nhà nước, phần còn lại sẽ được bù trừ vào nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của các kỳ nộp tiền tiếp theo.

IV. THÔNG TIN NỘP NGÂN SÁCH (Người nộp thuế, Ngân hàng, Kho bạc Nhà nước phải ghi đầy đủ các thông tin dưới đây trên chứng từ nộp tiền khi nộp tiền vào ngân sách Nhà nước):

1. Tên người nộp thuế: Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa

2. Mã số thuế: 3600275107

3. Tài khoản thu ngân sách nhà nước của kho bạc nhà nước: 1761 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII.

4. Tên cơ quan quản lý thu: 1054274 - Thuế thành phố Đồng Nai

5. Tên Chương:, Mã Chương:

6. Nội dung kinh tế (Tiểu mục):

Tên nội dung kinh tế (Tiểu mục)	Mã Tiểu mục
Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	1252

7. Tên địa bàn hành chính:, Mã địa bàn hành chính:

8. Mã định danh hồ sơ (nếu có):

Trường hợp người nộp thuế chậm nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước sau thời hạn nộp theo thông báo này thì ngoài số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp, người nộp thuế phải tự xác định số tiền chậm nộp (= số ngày chậm nộp x 0,03%/ngày); nộp đầy đủ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước.

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với Thuế thành phố Đồng Nai (Phòng Thuế cá nhân, hộ kinh doanh và thu khác).

Địa chỉ: Số 1888/1, đường Nguyễn Ái Quốc, phường Trảng Biên, thành phố Đồng Nai. Số điện thoại: 02513.843.004

Trường hợp có vướng mắc về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp, đề nghị tổ chức, cá nhân liên hệ với Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai để xem xét, giải quyết cụ thể.

Thuế thành phố Đồng Nai thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố Đồng Nai;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai;
- Lãnh đạo Thuế thành phố;
- Lưu: VT, CNTT (Vy, 04b).

**KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



Nguyễn Minh Hải



Số: 9725/TB-DON

Đồng Nai, ngày 02 tháng 6 năm 2026

CÔNG VĂN ĐẾN
Số 338 Ngày 03/6/2026

THÔNG BÁO NỘP TIỀN

Về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

☐ Thông báo một lần ☐ Thông báo nhiều lần ☒ Thông báo điều chỉnh, bổ sung

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 33/TB-CT-QLCKTTĐ ngày 06/04/2015 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 56/TB-CT-QLCKTTĐ ngày 14/09/2015 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 13/TB-CT-QLCKTTĐ ngày 07/01/2016 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 52/TB-CT-QLCKTTĐ ngày 25/09/2017 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 14-1/TB-CT-QLCKTTĐ ngày 21/05/2018 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 13/TB-CT-QLCKTTĐ ngày 17/01/2019 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 13/TB-CT-KK ngày 06/03/2020 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 15/TB-CTDON.QLHKDCN&TK ngày 06/04/2022 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 54/TB-CTDON.QLHKDCN&TK ngày 19/12/2022 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 1079/TB-CTDON.QLHKDCN&TK ngày 22/02/2024 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản số 6303/TB-CTDON ngày 01/8/2024 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thông báo số 92/TB-SNNMT ngày 19/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai về Quyết toán số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với đá xây dựng, đá phong hóa, đất tầng phủ tại mỏ đá Soklu 5 thuộc xã Gia Kiệm, thành phố Đồng Nai.



Thuế thành phố Đồng Nai thông báo tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp như sau:

I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ

1. Tên người nộp thuế: Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa
2. Mã số thuế: 3600275107
3. Địa chỉ: K4/79C, đường Nguyễn Tri Phương, khu phố Bửu Hòa 3, phường Biên Hòa, thành phố Đồng Nai.
4. Số điện thoại: ; Email:
5. Tên đại lý thuế (nếu có):
6. Mã số thuế:
7. Địa chỉ:

II. THÔNG TIN VỀ KHU VỰC KHOÁNG SẢN

1. Tên khu vực khoáng sản: Mỏ đá Soklu 5
2. Địa chỉ khu vực khoáng sản: Xã Gia Kiệm, thành phố Đồng Nai.
3. Trữ lượng khoáng sản được cấp quyền khai thác:
4. Thời gian được cấp quyền khai thác: Kỳ quyết toán từ ngày 01/01/2014 đến ngày 30/6/2025.

III. THÔNG TIN VỀ THÔNG BÁO CỦA CƠ QUAN THUẾ

1. Thông báo số 92/TB-SNNMT ngày 19/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai về Quyết toán số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với đá xây dựng, đá phong hóa, đất tầng phủ tại mỏ đá Soklu 5 thuộc xã Gia Kiệm, thành phố Đồng Nai như sau:

- Số tiền phải nộp từ năm 2014 đến ngày 30/6/2025 là: **15.833.080.533 đồng** (Bằng chữ: Mười lăm tỷ, tám trăm ba mươi ba triệu, không trăm tám mươi nghìn, năm trăm ba mươi ba đồng).

- Số tiền quyết toán Công ty đã nộp từ năm 2014 đến ngày 30/6/2025 là: **28.599.646.830 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi tám tỷ, năm trăm chín mươi chín triệu, sáu trăm bốn mươi sáu nghìn, tám trăm ba mươi đồng).

- Số tiền Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa phải nộp bổ sung là: **0 đồng** (Bằng chữ: Không đồng).

- Số tiền Thông báo thừa so với số tiền quyết toán là: **12.766.566.297 đồng** (Bằng chữ: Mười hai tỷ, bảy trăm sáu mươi sáu triệu, năm trăm sáu mươi sáu nghìn, hai trăm chín mươi bảy đồng).

2. Thời hạn nộp tiền: 30 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo này.

Việc giải quyết số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản nộp thừa hoặc phải nộp bổ sung sau quyết toán được thực hiện tại khoản 8 Điều 139 Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản.

Trường hợp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa đã nộp vào ngân sách nhà nước lớn hơn số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp sau khi quyết toán thì

số tiền đã nộp thừa sẽ được bù trừ vào các khoản nợ ngân sách nhà nước, phần còn lại sẽ được bù trừ vào nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của các kỳ nộp tiền tiếp theo.

IV. THÔNG TIN NỘP NGÂN SÁCH (Người nộp thuế, Ngân hàng, Kho bạc Nhà nước phải ghi đầy đủ các thông tin dưới đây trên chứng từ nộp tiền khi nộp tiền vào ngân sách Nhà nước):

1. Tên người nộp thuế: Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa
2. Mã số thuế: 3600275107
3. Tài khoản thu ngân sách nhà nước của kho bạc nhà nước: 1761 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII.
4. Tên cơ quan quản lý thu: 1054274 - Thuế thành phố Đồng Nai
5. Tên Chương:, Mã Chương:
6. Nội dung kinh tế (Tiểu mục):

Tên nội dung kinh tế (Tiểu mục)	Mã Tiểu mục
Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	1252

7. Tên địa bàn hành chính:, Mã địa bàn hành chính:

8. Mã định danh hồ sơ (nếu có):

Trường hợp người nộp thuế chậm nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước sau thời hạn nộp theo thông báo này thì ngoài số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp, người nộp thuế phải tự xác định số tiền chậm nộp ($= \text{số ngày chậm nộp} \times 0,03\%/\text{ngày}$); nộp đầy đủ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước.

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với Thuế thành phố Đồng Nai (Phòng Thuế cá nhân, hộ kinh doanh và thu khác).

Địa chỉ: Số 1888/1, đường Nguyễn Ái Quốc, phường Trần Biên, thành phố Đồng Nai. Số điện thoại: 02513.843.004

Trường hợp có vướng mắc về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp, đề nghị tổ chức, cá nhân liên hệ với Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai để xem xét, giải quyết cụ thể.

Thuế thành phố Đồng Nai thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện.//

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố Đồng Nai;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai;
- Lãnh đạo Thuế thành phố;
- Lưu: VT, CNTK (Vy, 04b).

**KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



Nguyễn Minh Hải

